

Số: 1812/QĐ-UBND

Than Uyên, ngày 19 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim  
huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng thị trấn Than Uyên và vùng phụ cận đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

*Căn cứ Văn bản số 704/SXD-QHKT&NO ngày 05/6/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu về việc tham gia ý kiến nội dung đề án Quy hoạch chung xây dựng các xã;*

*Căn cứ Thông báo số 739-TB/HU ngày 15/6/2023 của Huyện ủy Than Uyên cho ý kiến về đề án Quy hoạch chung xây dựng 7 xã nông thôn mới;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của HĐND huyện Than Uyên phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND huyện Than Uyên về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia;*

*Xét Báo cáo thẩm định số 06/BC-HĐTĐ ngày 16/6/2023 của Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đề án quy hoạch xây dựng huyện Than Uyên.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên với các nội dung sau:

**1. Tên đề án:** Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim, huyện Than Uyên.

**2. Phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch**

**2.1. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch trên toàn phạm vi địa giới hành chính của xã Mường Kim, có ranh giới tiếp giáp như sau:**

- Phía Bắc giáp xã Mường Cang và xã Pha Mu.
- Phía Nam giáp xã Tà Mung và xã Ta Gia)
- Phía Đông giáp huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.
- Phía Tây giáp xã Tà Hừa)

**2.2. Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch**

- Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch chung xây dựng là trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã 6.663,00 ha)

- Dân số hiện trạng năm 2022 là 11.573 người phân bố 19 bản.

**2.3. Thời hạn quy hoạch:** 10 năm.

**3. Quan điểm và mục tiêu quy hoạch**

**3.1. Quan điểm lập quy hoạch**

- Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ giữa các ngành, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, tính khả thi trong triển khai; đáp ứng các nhu cầu trong giai đoạn hiện nay và tạo nền tảng phát

triển cho các giai đoạn tiếp theo.

- Đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trong huyện, trong tỉnh có tác động trực tiếp đến phát triển của xã, mối liên kết các xã trong huyện, trong tỉnh trước hết là kết nối hạ tầng giao thông, quản lý tài nguyên,...

### **3.2. Mục tiêu lập quy hoạch**

- Đảm bảo tiêu chí nông thôn mới về quy hoạch.

- Quy hoạch chung xây dựng xã Mường Kim là quy hoạch không gian và quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị truyền thống, bản sắc trên địa bàn xã.

- Quy hoạch phải đi trước một bước làm cơ sở xây dựng kế hoạch: Sản xuất, phát triển hạ tầng, văn hóa, môi trường.

- Quy hoạch phải đảm bảo tính hiện đại, văn minh có tính kế thừa và phát triển bền vững.

- Quy hoạch phải tuân thủ Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới do Chính phủ và UBND tỉnh Lai Châu ban hành và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chung của các cấp có thẩm quyền.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý đất đai, quản lý xây dựng theo quy hoạch; triển khai các quy hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Đề xuất danh mục dự án ưu tiên và kêu gọi đầu tư phát triển.

## **4. Quy mô dân số, lao động; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu**

### **4.1. Về quy mô dân số, lao động**

- Quy mô dân số xã Mường Kim đến năm 2032 dự báo 12.827 người.

- Số người trong độ tuổi lao động đến năm 2032 dự báo 7.567 người.

### **4.2. Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật áp dụng**

Áp dụng theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

## **5. Phân khu chức năng**

### **5.1. Định hướng tổ chức hệ thống trung tâm xã**

- Vị trí: Nằm ở bản Nà Khương, tiếp giáp tuyến đường xã Mường Kim đi xã Tà Mung.

- Quy mô diện tích khoảng 15,0 ha) Bao gồm các công trình như: Trụ sở làm việc cơ quan xã, trường THCS, trường tiểu học, trường mầm non Nà Khương, Trạm Y tế xã, Công an xã, nhà văn hóa bản Nà Khương...

## **5.2. Định hướng tổ chức hệ thống khu dân cư mới và chỉnh trang khu dân cư cũ**

### **a) Đối với điểm dân cư hiện tại**

Trong kỳ quy hoạch cần chỉnh trang, nâng cấp, cải tạo hạ tầng kỹ thuật của 19 bản hiện có.

### **b) Đối với đất ở quy hoạch mới và mở rộng điểm dân cư nông thôn**

Căn cứ nhu cầu sử dụng đất khu dân cư nông thôn, nhằm đáp ứng nhu cầu của Nhân dân về nhà ở, trong giai đoạn tới xã dự kiến quy hoạch mới khoảng 19,88 ha đất ở mới dành cho đầu giá, tái định cư, giãn dân.

## **6. Định hướng tổ chức không gian xã**

### **6.1. Vị trí, quy mô, định hướng kiến trúc cho các công trình công cộng, dịch vụ**

#### **a) Trụ sở cơ quan hành chính**

- Giữ nguyên vị trí hiện tại đang sử dụng với quy mô diện tích là 2.768 m<sup>2</sup>. Cần nâng cấp, cải tạo để việc sử dụng đạt thuận tiện và hiệu quả.

- Trụ sở Công an xã: Quy hoạch trụ sở Công an xã Mường Kim với diện tích là 2.200 m<sup>2</sup> tại bản Nà Khương (tiếp giáp đường huyện).

#### **b) Đất trụ sở cơ quan của tổ chức sự nghiệp**

Quy hoạch Chốt kiểm dịch động vật với quy mô diện tích đất khoảng 0,10 ha tại bản Ngã Ba, giáp đường Quốc lộ 32.

#### **c) Trạm Y tế**

Giữ nguyên vị trí hiện trạng Trạm Y tế xã với quy mô đất là 1.096 m<sup>2</sup>. Nâng cấp cải tạo các hạng mục công trình xuống cấp; tiếp tục bổ sung trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh.

#### **d) Công trình giáo dục**

- Trường mầm non

+ Điểm trường mầm non: Chuyển 3 điểm trường (bản Vi, bản Nà Dân, bản Mường 1) sang nhà văn hóa, giữ nguyên vị trí các điểm trường tại các bản còn lại, nâng cấp, tu sửa các phòng học và bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác dạy học)

+ Xây dựng phòng chức năng trường Mầm non xã Mường Kim (điểm trung tâm) tại bản Nà Khương: Xây mới phòng làm việc, các chức năng (2 tầng).

- Trường tiểu học

+ Giữ nguyên vị trí các điểm trường tại các bản và tu sửa lại các phòng học đã xuống cấp.

+ Mở rộng diện tích đất trường Tiểu học (khu trung tâm) 0,10 ha)

- Trường trung học cơ sở

+ Mở rộng diện tích đất trường THCS Mường Kim (khu trung tâm) 0,35 ha, xây dựng mới 01 phòng bảo vệ ở, 01 nhà vệ sinh; 01 phòng đa năng.

+ Mở rộng diện tích đất trường THCS Mường Kim (bản Là) 0,50 ha)

- Trường Trung học phổ thông

Giữ nguyên vị trí hiện trạng trường THPT với quy mô diện tích đất là 19.413 m<sup>2</sup>.

e) Công trình văn hóa, thể thao

- Trung tâm văn hóa, thể thao xã

+ Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa xã, bổ sung trang thiết bị để đảm bảo nhu cầu sử dụng.

+ Quy hoạch sân vận động trung tâm xã với diện tích 0,50 ha ở khu vực bản Ngã Ba giáp QL 32. Sân vận động trung tâm xã sẽ sử dụng kết hợp làm điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi do đó cần trang bị các thiết bị, dụng cụ để phục vụ đa dạng các mục đích.

- Nhà văn hóa, sân thể thao bản: Tu sửa, hoàn thiện thủ tục về đất đai của nhà văn hóa các bản. Đảm bảo quy mô các nhà văn hóa đạt 200 m<sup>2</sup>. Mở rộng nhà văn hóa bản Luót với diện tích 6.400 m<sup>2</sup>, xây dựng mới nhà văn hóa bản Nà Khương 500 m<sup>2</sup>, mở rộng nhà văn hóa từ trường mầm non cũ các bản Vi 500 m<sup>2</sup>, Nà Dân 600 m<sup>2</sup>, Mường 1 khoảng 900 m<sup>2</sup> từ đất các trường mầm non cũ.

f) Chợ xã

Xây dựng chợ trung tâm xã với diện tích đất khoảng 0,40 ha tại khu vực bản Ngã Ba) Chợ trung tâm phục vụ cho Nhân dân trong và ngoài xã trao đổi mua bán hàng hóa)

## **6.2. Định hướng tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư**

a) Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư mới

Khu ở mới xây dựng nhà ở có mái dốc (mái bằng), màu sắc hài hòa với cảnh quan nông thôn.

- Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD)

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

- Tăng cường trồng cây xanh dọc đường.

- Khuyến khích tổ chức không gian, xây dựng công trình kế thừa bản sắc và kiến trúc truyền thống.

b) Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư các bản hiện hữu

- Đối với khu đất ở cần cải tạo: Khu vực cải tạo nhà ở kết hợp với sản xuất, tôn trọng nét đặc trưng nhà ở truyền thống và tạo dựng được không gian sống hiện đại, môi trường trong sạch theo các tiêu chí nông thôn mới.

- + Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD)
- + Hoàn thiện, cải tạo hệ thống hạ tầng kỹ thuật.
- + Tăng cường trồng cây xanh dọc hành lang đường.

### **6.3. Định hướng tổ chức khu vực sản xuất công nghiệp; khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp**

#### *a) Khu vực sản xuất công nghiệp*

Công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản: Khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường ở lòng sông suối và lòng hồ thủy điện với tổng diện tích 7,76 ha; quy hoạch mỏ đá bản Nà É với diện tích 2,56 ha)

Công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản: Đầu tư nhà máy chung cất tinh dầu quế, chế biến các sản phẩm từ gỗ tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tại xã Mường Kim với diện tích 12,15 ha và tổ hợp chăn nuôi, trồng trọt, chế biến nông sản và nhà máy sản xuất phân bón xã Mường Kim với diện tích 27,0 ha)

#### *b) Khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp*

##### \* Cây lương thực, thực phẩm

- Cây lúa: Duy trì diện tích gieo trồng lúa cả năm là 400 ha (lúa hàng hóa, lúa VietGAP) đến năm 2025 và đạt 420 ha vào năm 2032. Đến năm 2032, dự kiến khai hoang vùng trồng lúa nước - Khu vực thủy lợi Nậm Mỏ (bản Chát, Khiết, Nà Hày, Vi), đảm bảo an ninh lương thực, duy trì và mở rộng diện tích trồng lúa chất lượng cao tại các cánh đồng bản Lướt, Là 1, Là 2, Chiềng Ban 1, Chiềng Ban 2, Nà Dân, Nà Khương, Nà É, Mường 1, Mường 2, Nà Đình.

- Cây Ngô: Duy trì và mở rộng diện tích ngô hàng hóa đến năm 2032 là 150 ha) Trong giai đoạn tới, tiếp tục xen canh tăng vụ, nâng cao hệ số sử dụng đất, trồng ngô lai, rau màu trên chân ruộng 1 vụ, trên nương cố định, mở rộng diện tích trồng ngô vụ đông tại các bản.

##### \* Cây ăn quả, cây công nghiệp

- Cây chè: Chăm sóc bảo vệ diện tích 87 ha cây mắc ca trồng xen chè, tiếp tục chăm sóc bảo vệ diện tích 371 ha chè đã trồng tại các bản Nà Dân, Chiềng Ban 1, Chiềng Ban 2, Là 1, Là 2,....

- Cây ăn quả: Duy trì 28 ha cây ăn quả đến năm 2025, phát triển cây ăn quả nhiệt đới tại các bản những nơi có độ cao dưới 500m so với mực nước biển.

##### \* Cây lấy gỗ (lâm nghiệp)

Tận dụng diện tích đất đồi núi chưa sử dụng, định hướng quy hoạch trồng rừng sản xuất tại các bản trên địa bàn xã với tổng diện tích khoảng 900,0 ha, đồng thời chuyển 120 ha rừng sản xuất sang phát triển rừng phòng hộ tại khu vực giáp bản Thẳm Phé.

##### \* Chăn nuôi

Định hướng quy hoạch các cơ sở chăn nuôi tập trung và vùng phụ trợ khu vực phía Tây của xã gần thủy điện Bản Chát với tổng quy mô khoảng 100 ha) Nâng cao hiệu quả chăn nuôi thủy sản khu vực lòng hồ thủy điện Bản Chát.

#### **6.4. Định hướng tổ chức kết hợp các khu chức năng khác trên địa bàn xã**

##### **a) Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn**

- Vị trí: Toàn bộ dọc 2 bên đường, xung quanh khu vực ngã ba Mường Kim, giao giữa QL 32 và QL 279 tại bản Ngã Ba)

- Quy mô: Diện tích khoảng 10,0 ha)

- Chức năng: Bán buôn nông sản và vật tư nông nghiệp, quảng bá, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm nông nghiệp, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm; quản lý chất lượng nông sản,...

##### **b) Khu vực di tích lịch sử, du lịch**

- Khu vực di tích lịch sử, văn hóa: Trong giai đoạn tới quy hoạch mở rộng khu di tích lịch sử cách mạng Bản Lướt với diện tích 6,5 ha; khoanh vùng bảo vệ di chỉ khảo cổ học Thảm Đán Chề với diện tích 24,0 ha)

- Khu vực phát triển du lịch cộng đồng: Xây dựng điểm thương mại dịch vụ du lịch sinh thái bản Thảm Phé với diện tích 3,09 ha)

### **7. Quy hoạch mạng lưới công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất, công trình đầu mối trong phạm vi xã**

#### **7.1. Hệ thống giao thông**

Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054:2005 áp dụng với các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường liên xã, đường xã; TCVN 10380:2014 đường giao thông nông thôn.

- Đối với các tuyến đường hiện hữu trong thời gian tới cần được nâng cấp, cải tạo và sửa chữa đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quản lý chất lượng công trình theo phân cấp.

- Thực hiện xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch đảm bảo giao thông đi lại được thông suốt trên địa bàn.

#### **7.2. Khung hạ tầng phục vụ sản xuất**

- Đường nội đồng: Đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường nội đồng đảm bảo phục vụ sản xuất phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kênh mương thủy lợi: Định hướng trong thời gian tới cần thường xuyên kiểm tra các tuyến mương đảm bảo nước tưới tiêu hiệu quả, đầu tư cứng hoá kênh đất; Kè bảo vệ đất nông nghiệp.

#### **7.3. Hệ thống cấp điện**

- Đường dây 110 kV: Định hướng quy hoạch Đường dây 110kV Nậm Mỏ - Mường Kim. Do vậy cần bố trí hành lang an toàn lưới điện đảm bảo theo quy định được ban hành tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của

Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện.

- Lưới điện chiếu sáng: Đầu tư cấp điện chiếu sáng dọc QL32, QL279, đường huyện Mường Kim (QL32) - Tà Mung các khu vực có dân cư và các tuyến đường trục bản.

- Lưới điện hạ áp: Để đáp ứng đủ nhu cầu của người dân trong xã, trong thời gian tới cần sửa chữa, thay thế các đường dây, cột điện đã xuống cấp và bổ sung lưới điện cho vùng dân cư mới phát sinh.

- Trạm biến áp: Giữ nguyên các trạm biến áp hiện có; định hướng trong thời gian tới nâng cấp, bổ sung các trạm biến áp của các bản như Chiềng Ban 2, Bản Là 2,....

#### **7.4. Cấp thoát nước**

##### **a) Hệ thống cấp nước**

- Hiện trạng: xã có 16 công trình nước sinh hoạt, trong đó có 02 công trình không hoạt động; định hướng trong thời gian tới cần nâng cấp, sửa chữa đảm bảo phục vụ cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn như nước sinh hoạt bản Ngã Ba, nước sinh hoạt bản Lướt,...

##### **b) Hệ thống thoát nước**

Hệ thống thoát nước bố trí cùng tuyến đường giao thông trục bản, liên bản, ngõ xóm.

#### **7.5. Xử lý nước thải, VSMT và quản lý nghĩa trang**

##### **a) Thu gom và xử lý nước thải**

- Đối với nước thải sinh hoạt ở các hộ gia đình và công trình công cộng sẽ được xử lý cục bộ bằng các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung, hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Phải có hệ thống thu gom và xử lý nước thải đảm bảo theo các tiêu chuẩn đối với cơ sở sản xuất phi nông nghiệp trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung.

##### **b) Xử lý chất thải**

Quy hoạch bãi tập kết rác thải tại bản Nà Đình với diện tích 0,50 ha và bãi tập kết rác thải tại bản Nà É với diện tích 0,50 ha để đảm bảo vệ sinh môi trường và đáp ứng nhu cầu xử lý rác thải trên địa bàn xã.

##### **c) Nghĩa trang nghĩa địa**

Hiện tại trên địa bàn xã đã có 19,07 ha đất nghĩa trang, nghĩa địa) Đối với các nghĩa trang hiện hữu cần cải tạo, chỉnh trang, trồng cây bóng mát và sắp xếp các ngôi mộ theo hàng, lối.



## 8. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư

Căn cứ theo Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu, đến hết năm 2025, xã Mường Kim đạt 19/19 tiêu chí, đến năm 2030 xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn nông thôn mới và định hướng xây dựng nông thôn mới nâng cao. Căn cứ danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã, của huyện. Một số danh mục xã cần ưu tiên đầu tư đến 2032.

*(Chi tiết nội dung theo hồ sơ quy hoạch chung xây dựng xã kèm theo)*

## 9. Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch

*(Có Quy định quản lý kèm theo)*

## 10. Danh mục hồ sơ đồ án quy hoạch chung xây dựng được duyệt

a) Thành phần hồ sơ Đồ án quy hoạch, gồm các tài liệu sau:

TT	Nội dung	Ký hiệu	Tỷ lệ
1	Sơ đồ vị trí, mối liên hệ vùng	QH01-SO DO VI TRI, MOI LIEN HE VUNG	Theo tỷ lệ thích hợp
2	Bản đồ hiện trạng tổng hợp (thể hiện rõ những công trình về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật, các điểm dân cư)	QH02-BAN DO HIEN TRANG TONG HOP	1/10.000
3	Sơ đồ định hướng phát triển không gian toàn xã	QH03-SO DO DINH HUONG PHAT TRIEN KHONG GIAN	1/10.000
4	Bản đồ quy hoạch sử dụng đất	QH04-BAN DO QUY HOACH SDD	1/10.000
5	Bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường; hạ tầng phục vụ sản xuất	QH05-BAN DO QH HE THONG HA TANG KY THUAT	1/10.000
6	+ Thuyết minh quy hoạch, phụ lục tính		
	+ Các văn bản pháp lý có liên quan		
	+ Tờ trình xin phê duyệt đồ án quy hoạch		
	+ Đĩa CD lưu file hồ sơ quy hoạch		

b) Sản phẩm giao nộp Đồ án quy hoạch, gồm:

- Thuyết minh đồ án quy hoạch, các bảng biểu số liệu có liên quan và bản vẽ thu nhỏ: Số lượng 07 bộ.

- Bản vẽ theo tỷ lệ thích hợp: Số lượng 07 bộ.

- Các tệp tin lưu giữ toàn bộ hồ sơ và các văn bản liên quan theo định dạng tài liệu di động (PDF) và theo định dạng các phần mềm được sử dụng lập

hồ sơ đồ án quy hoạch để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

**Điều 2.** Giao UBND xã Mường Kim chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch, NN&PTNT, TN&MT, Chủ tịch UBND xã Mường Kim và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Thăng*  
Nguyễn Văn Thăng